

2. PHÂN TÍCH CẤU TRÚC SÁCH VÀ CẤU TRÚC CHỦ ĐỀ

2.1. Phân tích nội dung sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 2

Nội dung SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* được chia thành 9 chủ đề, thể hiện đầy đủ các yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm 2. Cụ thể như sau:

Mạch nội dung	Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực đặc thù	Mục tiêu chủ đề
Hoạt động hướng vào bản thân	Chủ đề 1: Em và mái trường mến yêu	<ul style="list-style-type: none">Nhận diện được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.Nhận diện được những việc làm để thể hiện tình bạn và biết nói những lời phù hợp khi giao tiếp với bạn.Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm.	Nhân ái, Chăm chỉ	<ul style="list-style-type: none">Năng lực thích ứng với cuộc sống: Nhận diện hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân; Thể hiện sự khéo léo, cẩn thận khi làm sản phẩm tặng bạn;Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Tham gia được các hoạt động chung của trường, lớp.	<ul style="list-style-type: none">Chỉ ra được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.Nói được những lời phù hợp khi giao tiếp với bạn.Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận khi làm quà tặng bạn.Tham gia được các hoạt động chung của trường, lớp.

Mạch nội dung	Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực	Mục tiêu chủ đề
Hoạt động hướng vào bản thân	Chủ đề 2: Vì một cuộc sống an toàn	<ul style="list-style-type: none"> Nhận biết được những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc và thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc. Biết tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi cần thiết. 	Trách nhiệm	<ul style="list-style-type: none"> Năng lực thích ứng với cuộc sống: Nhận biết những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc; Thực hiện những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc và tham gia an toàn giao thông. Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người đáng tin cậy khi cần thiết. 	<ul style="list-style-type: none"> Kể được những tình huống có nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc. Thực hiện được những việc làm để phòng tránh bị lạc, bị bắt cóc. Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người đáng tin cậy khi cần thiết. Tham gia được các hoạt động của trường, lớp về an toàn giao thông.
Hoạt động hướng đến cộng đồng	Chủ đề 3: Kính yêu thầy cô – Thân thiện với bạn bè	<ul style="list-style-type: none"> Biết thể hiện lòng biết ơn với thầy cô. Nhận diện được những việc làm để thể hiện tình bạn. Biết tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn. Làm quen được với những người bạn hàng xóm, tạo được quan hệ gần gũi, thân thiện với bạn bè trong cộng đồng. 	Nhân ái	<ul style="list-style-type: none"> Năng lực thích ứng với cuộc sống: Thực hiện việc làm thể hiện lòng biết ơn thầy cô; Làm quen với những người bạn hàng xóm; Thực hiện được việc giải quyết mâu thuẫn với bạn. Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Biết tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện được một số việc làm thể hiện lòng biết ơn thầy cô. Nhận diện được những việc làm để thể hiện tình bạn. Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn. Làm quen được với những người bạn hàng xóm, tạo được quan hệ gần gũi, thân thiện với bạn bè trong cộng đồng.

Mạch nội dung	Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực	Mục tiêu chủ đề
Hoạt động hướng đến cộng đồng	Chủ đề 4: Truyền thống quê em	<ul style="list-style-type: none"> – Biết thể hiện sự đồng cảm và chia sẻ với người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống và trong hoạt động vì cộng đồng. – Tham gia vào một số hoạt động hướng đến cộng đồng do nhà trường tổ chức. 	Nhân ái, Trách nhiệm	<ul style="list-style-type: none"> – Năng lực thích ứng với cuộc sống: Xác định được thế nào là người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống; Thực hiện được một số việc làm vừa sức để chia sẻ với những người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống. – Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Tham gia tích cực vào một số hoạt động hướng đến cộng đồng do nhà trường tổ chức. 	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được những nét đẹp truyền thống quê em. – Thực hiện được một số việc làm phù hợp để chia sẻ với những người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống và hoạt động vì cộng đồng. – Tham gia tích cực vào một số hoạt động hướng đến cộng đồng do nhà trường tổ chức.
Hoạt động hướng vào bản thân	Chủ đề 5: Chào năm mới	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết đồng tiến được sử dụng trong trao đổi hàng hoá. – Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm. 	Chăm chỉ, Trách nhiệm	<ul style="list-style-type: none"> – Năng lực thích ứng với cuộc sống: Nhận biết đồng tiến được sử dụng trong trao đổi hàng hoá; Làm được sản phẩm thể hiện sự khéo léo, cẩn thận của bản thân. – Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Lập và thực hiện được kế hoạch Hội chợ Xuân. 	<ul style="list-style-type: none"> – Tham gia được các hoạt động chào năm mới của trường, lớp. – Nhận biết được đồng tiến được sử dụng trong trao đổi hàng hoá. – Làm được sản phẩm thể hiện sự khéo léo, cẩn thận của bản thân. – Tham gia được Hội chợ Xuân.

Mạch nội dung	Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực	Mục tiêu chủ đề
Hoạt động hướng vào bản thân	Chủ đề 6: Chăm sóc và phục vụ bản thân	<ul style="list-style-type: none"> – Biết sắp xếp đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng. – Thực hiện được một số công việc tự phục vụ phù hợp với lứa tuổi. 	Chăm chỉ, Trách nhiệm	<ul style="list-style-type: none"> – Năng lực thích ứng với cuộc sống: Sắp xếp đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng; Tự thực hiện một số công việc nhà phù hợp với lứa tuổi. 	<ul style="list-style-type: none"> – Sắp xếp được đồ dùng sinh hoạt cá nhân ngăn nắp, gọn gàng. – Tự thực hiện được một số công việc nhà phù hợp với lứa tuổi. – Thực hiện được một số công việc tự chăm sóc và phục vụ bản thân.
Hoạt động hướng đến cộng đồng	Chủ đề 7: Yêu thương gia đình – Quý trọng phụ nữ	<ul style="list-style-type: none"> – Thực hiện được một số việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn đến các thành viên trong gia đình phù hợp với lứa tuổi. – Trao đổi được với người thân về một số hoạt động chung trong gia đình. – Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm. 	Chăm chỉ, Nhân ái, Trách nhiệm	<ul style="list-style-type: none"> – Năng lực thích ứng với cuộc sống: Thực hiện một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn đến các thành viên trong gia đình; Làm món quà tặng người phụ nữ em yêu quý. – Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Chia sẻ những hoạt động chung của gia đình; Lập thời gian biểu của các thành viên trong gia đình; Xây dựng kế hoạch một hoạt động chung của gia đình. 	<ul style="list-style-type: none"> – Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn đến các thành viên trong gia đình. – Trao đổi được với người thân về một số hoạt động chung của gia đình. – Thực hiện được một số việc làm thể hiện sự quý trọng phụ nữ.

Mạch nội dung	Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực	Mục tiêu chủ đề
Hoạt động hướng đến tự nhiên	Chủ đề 8: Môi trường xanh – Cuộc sống xanh	<ul style="list-style-type: none"> – Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan ở địa phương. – Biết cách chăm sóc, bảo vệ cảnh quan nơi mình sinh sống. – Tìm hiểu được thực trạng vệ sinh môi trường xung quanh. – Thực hiện được những việc làm phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn vệ sinh môi trường ở nhà trường. – Tham gia hoạt động lao động giữ gìn cảnh quan nhà trường. – Biết cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động quen thuộc. 	Yêu nước, Trách nhiệm	<ul style="list-style-type: none"> – Năng lực thích ứng với cuộc sống: Giới thiệu về vẻ đẹp của địa phương em; Tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường. – Năng lực định hướng nghề nghiệp: Sử dụng một số dụng cụ lao động một cách an toàn. 	<ul style="list-style-type: none"> – Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan ở địa phương. – Thực hiện được những việc làm để chăm sóc và bảo vệ cảnh quan. – Nhận biết được thực trạng vệ sinh môi trường xung quanh. – Sử dụng được một số dụng cụ lao động một cách an toàn. – Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn vệ sinh môi trường và cảnh quan trường, lớp.
Hoạt động hướng nghiệp	Chủ đề 9: Những người sống quanh em	<ul style="list-style-type: none"> – Tìm hiểu được công việc của bố mẹ hoặc người thân. – Nêu được một số đức tính của bố, mẹ, người thân có liên quan đến nghề nghiệp của họ. 	Trách nhiệm	<ul style="list-style-type: none"> – Năng lực định hướng nghề nghiệp: Giới thiệu nghề nghiệp bố, mẹ, người thân; Chia sẻ về đức tính cần có trong nghề nghiệp của bố, mẹ hoặc người thân; Bày tỏ cảm xúc về nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân. 	<ul style="list-style-type: none"> – Tìm hiểu được công việc của bố, mẹ hoặc người thân. – Nêu được một số đức tính của bố, mẹ hoặc người thân có liên quan đến nghề nghiệp của họ. – Thể hiện được sự trân trọng đối với nghề nghiệp của bố, mẹ, người thân. – Kể được việc làm tốt với những người xung quanh.

2.2. Phân tích kết cấu chủ đề hoạt động trải nghiệm

2.2.1. Đặc điểm của cấu trúc chủ đề hoạt động trong sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 2

Mỗi chủ đề trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* bao gồm các loại hình hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Sinh hoạt lớp và được phân chia theo tuần.

Các Hoạt động giáo dục theo chủ đề trong SGK được thiết kế, xây dựng dựa trên cơ sở yêu cầu về cấu trúc hoạt động của một số thông tư và lí thuyết sau:

– Theo *Thông tư số 33* cấu trúc bài học trong SGK bao gồm 4 thành phần cơ bản: Mở đầu, Kiến thức mới, Luyện tập, Vận dụng.

– Theo Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể, hướng tới các loại hoạt động học tập: Khám phá, Thực hành, Vận dụng.

– Theo lí thuyết học tập qua trải nghiệm của một số nhà giáo dục trên thế giới: John Dewey, David Kolb,...

Các tác giả đã xây dựng cấu trúc của hoạt động trải nghiệm theo chủ đề tương ứng với yêu cầu của *Thông tư 33* như sau:

Thông tư 33	Cấu trúc chủ đề hoạt động của SGK Hoạt động trải nghiệm 2
Mở đầu	Nhận diện – Khám phá
Kiến thức mới	Tìm hiểu – Mở rộng
Vận dụng	Thực hành – Vận dụng
	Đánh giá – Phát triển

Để tạo điều kiện thuận lợi cho GV khi tổ chức hoạt động cũng như tăng cường tính trải nghiệm của HS trong các chủ đề giáo dục, nhóm biên soạn SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* đã đưa ra cấu trúc thống nhất gồm 4 giai đoạn:

Nhận diện – Khám phá

Đây là giai đoạn giúp HS chuẩn bị tâm thế, sẵn sàng tham gia hoạt động, bước đầu được tiếp xúc và xác định nhiệm vụ hoạt động gắn với kinh nghiệm thực tiễn của bản thân. Lúc này, các em bắt đầu tạo mối liên hệ giữa kinh nghiệm đã có và những nhiệm vụ hiện tại, kết nối kinh nghiệm đã có với nhiệm vụ hoạt động, đồng thời kích thích sự tham gia của HS vào các hoạt động tiếp nối của chủ đề. Ở giai đoạn này, GV thường tổ chức các trò chơi, đặt ra các câu hỏi, đưa ra sự kiện để HS chia sẻ kinh nghiệm, nêu ra vấn đề cho HS suy nghĩ, kết nối với bản thân để tạo sự chú ý và hướng HS vào đúng nhiệm vụ trọng tâm của chủ đề.

Tìm hiểu – Mở rộng

Đây là giai đoạn giúp HS kiến tạo, khái quát được tri thức, làm quen với kĩ năng có phạm vi rộng hơn những gì các em đã biết, đã làm. Ở giai đoạn này, HS được tăng cường tham gia các hoạt động làm việc nhóm, giao lưu, giao tiếp giữa HS với HS, HS với GV và các đối tượng khác. Khi làm việc theo nhóm, các em giúp nhau cùng hiểu vấn đề bằng cách kết nối các ý tưởng, giải quyết những vấn đề đặt ra, kết nối các giả thuyết và kết quả trải nghiệm, quan sát được từ đó kiến tạo tri thức của bản thân. Đồng thời, HS được mở rộng vốn tri thức mà mình đã học, kết nối với những tình huống, hoàn cảnh tương tự trong thực tiễn.

Thực hành – Vận dụng

Giai đoạn này giúp HS sử dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tế (môi trường giả định và môi trường thực). Qua các hoạt động thực hành, xử lí các tình huống giả định, HS tự điều chỉnh cách thức hoạt động và tích lũy thêm kinh nghiệm cho bản thân. Từ đó giúp HS tự tin, chủ động vận dụng những điều đã học vào giải quyết các vấn đề tương tự của thực tiễn đời sống. Ở giai đoạn này, GV thường giao cho HS các nhiệm vụ cụ thể gắn liền với chủ đề giáo dục để HS thực hành ngay trên lớp và vận dụng vào các tình huống, hoàn cảnh ở gia đình và cộng đồng.

Đánh giá – Phát triển

Giai đoạn này giúp HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau những gì mình đã học và làm được qua các hoạt động. Giai đoạn này cung cấp cho GV thông tin về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với Chương trình qua các sản phẩm của HS, ý kiến đánh giá của bạn bè, phụ huynh và cộng đồng. Từ đó giúp GV đo lường sự tiến bộ của HS trong và sau giai đoạn trải nghiệm, giúp GV định hướng cho HS tiếp tục rèn luyện để phát triển bản thân. Ở giai đoạn này, GV thường tổ chức cho HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng và lấy ý kiến đánh giá của cha mẹ HS thông qua các phiếu đánh giá và phiếu nhận xét.

2.2.2. Một số chủ đề đặc trưng trong sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 2

Ví dụ: Chủ đề 8: Môi trường xanh – Cuộc sống xanh (trang 72 – 80 trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2)

Chủ đề 8 MÔI TRƯỜNG XANH CUỘC SỐNG XANH

Mục tiêu:

Qua chủ đề này, em:

- Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan ở địa phương.
- Thực hiện được việc làm để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan.
- Nhận biết được thực trạng vệ sinh môi trường xung quanh.
- Sử dụng được một số dụng cụ lao động một cách an toàn.
- Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn vệ sinh môi trường và cảnh quan trường, lớp.

TUẦN 28

Tham gia phong trào “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”

Lắng nghe và ghi nhớ những việc cần làm để xây dựng “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”.



72

Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Khám phá địa danh”

1. Lắng nghe quản trò nói tên địa danh.
2. Kể tên danh lam thắng cảnh có ở địa danh đó.

Gợi ý:

- Quản trò: Gió thổi Gió thổi!
- Người chơi: Gió thổi đến đâu?
- Quản trò: Gió thổi đến Hà Nội!
- Người chơi: Hà Nội có Chùa Một Cột.



Chùa Một Cột, thành phố Hà Nội



Gành Đá Đĩa, tỉnh Phú Yên



Bến Nhà Rồng, Thành phố Hồ Chí Minh

Nguồn Shutterstock

Hoạt động 2: Giới thiệu cảnh đẹp của địa phương em

1. Trả lời các câu hỏi sau để giới thiệu cảnh đẹp của địa phương em.
 - Tên cảnh đẹp.
 - Những nét đẹp nổi bật ở cảnh đẹp đó.
 - Cảm xúc của em khi đến thăm cảnh đẹp đó.
2. Khi giới thiệu, em có thể sử dụng hình ảnh để minh họa thêm cho cảnh đẹp đó.



Phong Nha – Kẻ Bàng, tỉnh Quảng Bình

Nguồn Shutterstock

73

Tim hiểu thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống

1. Nhận phiếu tìm hiểu thực trạng môi trường.
2. Nghe hướng dẫn cách tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống.



3. Về nhà thực hiện việc tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống.

TUẦN 29

Truyền thông điệp “Chung tay bảo vệ môi trường”

Tham gia chia sẻ thông điệp bảo vệ môi trường.



74

Hoạt động 3: Chơi trò chơi “Chuyến hoa”

1. Nghe bài hát và tham gia chuyến hoa.
2. Kể tên việc làm giữ gìn vệ sinh môi trường khi đến lượt.



Hoạt động 4: Báo cáo kết quả tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường quanh em

Sử dụng Phiếu tìm hiểu thực trạng môi trường để trao đổi với các bạn trong nhóm.

PHIẾU TÌM HIỂU THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG

Họ và tên: Nguyễn Thảo Nhi Lớp: 2B1

Em hãy quan sát và trao đổi với những người xung quanh em về thực trạng vệ sinh môi trường để trả lời các câu hỏi sau:

1. Thực trạng môi trường (nguồn nước, rác thải...) nơi em sống:
 - Nước thải sinh hoạt, rác thải bị các nhà máy... ngày càng nhiều
2. Những việc làm gây ô nhiễm vệ sinh môi trường của dân cư nơi em sống:
 - Thả rác bừa bãi
 - Đốt rác, đổ xăng dầu, dầu máy
 - Đốt giấy, quần áo, không đúng quy định

Nguồn: Thảo Nhi

75

Làm chậu trồng cây từ đồ vật đã qua sử dụng

1. Làm chậu trồng cây theo gợi ý sau:



Bước 1: Cắt một mảnh ni lông đã qua sử dụng thành hình vuông có cạnh dài 20 cm.



Bước 2: Đặt lõi giấy vệ sinh lên chính giữa. Bọc mảnh ni lông quanh lõi giấy vệ sinh.



Bước 3: Lấy dây chun hoặc dây chỉ buộc xung quanh.



Bước 4: Cho đất vào trong lõi giấy vệ sinh.



Bước 5: Gieo một loại hạt hoặc trồng một cây nhỏ mà em thích vào chậu cây.



2. Đặt chậu cây vừa làm vào vị trí có ánh sáng trong lớp học và phân công chăm sóc cây hằng ngày.

TUẦN 30

Tham gia hoạt động "Ngày hội đọc sách"

1. Tham gia các hoạt động theo góc của "Ngày hội đọc sách".
2. Trao đổi với bạn cuốn sách về môi trường mà em thích nhất.



Hoạt động 5: Nhận biết những dụng cụ phù hợp khi lao động

1. Chỉ ra những dụng cụ cần thiết để thực hiện mỗi việc sau:



Tưới cây

Nhổ cỏ

Trồng cây, hoa

Lau bàn ghế

2. Chia sẻ với bạn về cách sử dụng một dụng cụ lao động mà em biết.

Hoạt động 6: Tìm hiểu cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động

1. Trao đổi với bạn cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động mà em biết.
2. Các bạn trong tranh dưới đây sử dụng dụng cụ lao động có an toàn không? Vì sao?



Tham gia hoạt động "Đổi giấy lấy cây"

1. Mang giấy vụn đã chuẩn bị để vào khu vực quy định.
2. Nhận một cây về chăm sóc.



TUẦN 31

Tham gia hoạt động làm kế hoạch nhỏ

Chuyển số giấy vụn lớp thu được đến khu vực quy định của nhà trường.



Hoạt động 7: Xây dựng kế hoạch giữ gìn vệ sinh môi trường ở trường

1. Xác định những việc cần thực hiện để giữ gìn vệ sinh môi trường.
2. Nhận nhiệm vụ trong bảng phân công.



3. Thực hiện xây dựng kế hoạch giữ gìn vệ sinh môi trường.

 **Thực hiện một số việc làm để giữ gìn vệ sinh môi trường và bảo vệ cảnh quan**

- Nhận nhiệm vụ tham gia hoạt động giữ gìn vệ sinh môi trường và bảo vệ cảnh quan.
- Thực hiện nhiệm vụ đã được phân công.



- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Đánh giá hoạt động

Em tự đánh giá mức độ thực hiện các hoạt động theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ★★★★★ Hoàn thành: ★★★ Chưa hoàn thành: ★

- Giới thiệu được vẻ đẹp cảnh quan của địa phương.
- Nêu được thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống.
- Tham gia các hoạt động để chăm sóc và bảo vệ cảnh quan nơi em sống.
- Thực hiện được việc làm để giữ gìn vệ sinh môi trường xung quanh.
- Sử dụng được một số dụng cụ lao động một cách an toàn.

2.3. Cấu trúc chủ đề theo các mạch nội dung

SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* bao gồm 9 chủ đề được xây dựng theo 4 mạch nội dung của chương trình. Cụ thể:

Chủ đề	Hoạt động hướng vào bản thân	Hoạt động hướng đến cộng đồng	Hoạt động hướng đến tự nhiên	Hoạt động hướng nghiệp
1. Em và mái trường mến yêu	12			
2. Vì một cuộc sống an toàn	12			
3. Kính yêu thầy cô – Thân thiện với bạn bè	3	9		
4. Truyền thống quê em	3	9		
5. Chào năm mới	12			
6. Chăm sóc và phục vụ bản thân	9			
7. Yêu thương gia đình – Quý trọng phụ nữ	3	9		
8. Môi trường xanh – Cuộc sống xanh	1		11	
9. Những người sống quanh em				9
TUẦN TỔNG KẾT	3			
	58	27	11	9
Tỉ lệ thời lượng thực hiện	55,2%	25,8%	10,4%	8,6%

2.4. Phân tích một số chủ đề đặc trưng

Các chủ đề trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 2* được biên soạn theo hướng phát triển năng lực dựa trên các mạch nội dung và yêu cầu cần đạt của chương trình với kế hoạch giáo dục rõ ràng: Mỗi tháng 1 chủ đề, mỗi chủ đề 3 – 4 tuần, mỗi tuần 3 tiết, mỗi tiết 1 loại hình hoạt động (Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Sinh hoạt lớp); đảm bảo tính thống nhất giữa các loại hình hoạt động.

Các hoạt động trong mỗi loại hình hoạt động đều đảm bảo tính thống nhất, logic và tương hỗ với nhau nhằm thực hiện mục tiêu của chủ đề. Thêm vào đó, các hoạt động được thiết kế cụ thể, hướng dẫn tỉ mỉ, dễ làm, dễ thực hiện.

Loại hình Sinh hoạt dưới cờ trong chủ đề bao gồm các hoạt động liên kết chặt chẽ với nhau. Ở tuần đầu tiên của tháng (tuần 28), các em tham gia phong trào Môi trường xanh – Cuộc sống xanh. Sau khi nghe và thực hiện theo những nội dung mà nhà trường phát động, tuần tiếp theo (tuần 29), các em tham gia hoạt động Truyền thông điệp "Chung tay bảo vệ môi trường". Khi tham gia vào ngày hội đọc sách vào tuần thứ ba của tháng (tuần 30), HS có cơ hội khám phá, mở rộng hiểu biết của mình về những việc làm để bảo vệ môi trường, từ đó ý thức hơn trong việc xây dựng môi trường xanh – cuộc sống xanh và thể hiện cụ thể bằng cách tham gia phong trào kế hoạch nhỏ ở tuần thứ tư (tuần 31). Như vậy 4 hoạt động liên tiếp trong tiết Sinh hoạt dưới cờ, giúp các em tham gia vào hoạt động tập thể, tạo không khí sôi nổi, tạo động lực thúc đẩy các em thực hiện việc xây dựng môi trường sống xanh – sạch – đẹp.

Loại hình Hoạt động giáo dục theo chủ đề bao gồm 7 hoạt động được thiết kế theo 4 giai đoạn: Nhận diện – Khám phá; Tìm hiểu – Mở rộng; Thực hành – Vận dụng; Đánh giá – Phát triển phù hợp với tiến trình nhận thức của HS. Với chủ đề này, HS bắt đầu từ việc giới thiệu với bạn để cùng khám phá về cảnh đẹp của địa phương từ đó các em tìm cách để giữ gìn, bảo vệ cảnh đẹp. Để làm được điều này, HS sẽ đi tìm hiểu về thực trạng vệ sinh môi trường, tìm hiểu cách sử dụng các dụng cụ lao động an toàn khi thực hiện việc vệ sinh môi trường. Từ đó các em xây dựng và thực hiện kế hoạch giữ gìn vệ sinh môi trường.

Với cách thiết kế hoạt động như trên, HS sẽ huy động được kinh nghiệm bản thân, tích lũy kiến thức, rèn kĩ năng để có thể thực hiện những việc làm, giải quyết các tình huống cụ thể trong cuộc sống hằng ngày một cách có trách nhiệm.

Loại hình Sinh hoạt lớp bao gồm 4 hoạt động trong 4 tuần có sự kết nối chặt chẽ với các hoạt động của Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt dưới cờ. Ví dụ, ở tiết Sinh hoạt lớp tuần 28, HS được giao nhiệm vụ tìm hiểu về thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống. Khi thu thập được thông tin về tình trạng vệ sinh môi trường, thấy những điều tốt và những điều chưa tốt, các em sẽ có ý thức trong việc tuyên truyền, bảo vệ môi trường sống. Từ đó, các em chủ động tham gia vào hoạt động truyền thông điệp "Chung tay bảo vệ môi trường" do nhà trường tổ chức vào tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 29. Đồng thời các em sử dụng thông tin tìm hiểu được về thực trạng vệ sinh môi trường để báo cáo vào tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề

của tuần 29. Như vậy, các hoạt động trải nghiệm diễn ra liên tiếp với nhiều loại hình hoạt động giúp HS thường xuyên được rèn luyện, trải nghiệm dưới nhiều hình thức và quy mô khác nhau, góp phần hình thành và phát triển năng lực của bản thân.